

Số:05/KH-MNQV

Trần Biên, ngày 15 tháng 01 năm 2026

**PHƯỜNG HƯỚNG**  
**CHIẾN LƯỢC XÂY DỰNG VÀ PHÁT TRIỂN**  
**NHÀ TRƯỜNG GIAI ĐOẠN 2025-2030**

**A. CƠ SỞ PHÁP LÝ XÂY DỰNG KẾ HOẠCH CHIẾN LƯỢC XÂY DỰNG VÀ PHÁT TRIỂN NHÀ TRƯỜNG.**

Căn cứ Luật số 43/2019/QH14 ngày 14 tháng 06 năm 2019 Luật giáo dục.

Căn cứ Điều lệ trường mầm non ban hành kèm theo Thông tư số 52/2020/TT-BGDĐT ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo;

Căn cứ Thông tư số 25/2018/TT-BGDĐT ngày 08/10/2018 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy định Chuẩn hiệu trưởng cơ sở giáo dục mầm non;

Căn cứ Thông tư số 26/2018/TT-BGDĐT ngày 08/10/2018 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy định chuẩn nghề nghiệp giáo viên mầm non;

Căn cứ Thông tư 19/2018/TT-BGDĐT ngày 22/8/2018 ban hành qui định về kiểm định chất lượng giáo dục và công nhận đạt chuẩn Quốc gia đối với trường mầm non; Văn bản hợp nhất số 13/2024/VBHN-BGDĐT ngày 31 tháng 12 năm 2024 của Bộ GD&ĐT ban hành Quy định về kiểm định chất lượng giáo dục và công nhận đạt chuẩn quốc gia đối với trường MN;

Căn cứ Nghị quyết 71-NQ/TW ngày 22/8/2025 của Bộ Chính trị “về đột phá phát triển giáo dục và đào tạo”;

Căn cứ Quyết định 1705/QĐ-TTg ngày 31/12/2024 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt “Chiến lược phát triển giáo dục đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045”;

Căn cứ Nghị quyết số 01-NQ/ĐH ngày 01/12/2025 Nghị quyết của Đảng bộ phường Trần Biên, Nghị quyết đại hội đại biểu Đảng bộ phường Trần Biên lần thứ I, nhiệm kỳ 2025-2030. Nghị quyết Chi bộ Trường Mầm non Quang Vinh nhiệm kỳ 2025-2030;

Căn cứ vào tình hình thực tế của Trường Mầm non Quang Vinh.

**B. NỘI DUNG PHƯƠNG HƯỚNG CHIẾN LƯỢC XÂY DỰNG VÀ PHÁT TRIỂN NHÀ TRƯỜNG.**

**PHẦN I: THỰC TRẠNG NHÀ TRƯỜNG**

**1. Quá trình hình thành và phát triển**

Trường Mầm non Quang Vinh nằm trên trục đường Cách mạng tháng tám, thuộc phường Trấn Biên, trung tâm phường nên thuận tiện cho phụ huynh đưa rước con em tới trường học tập.

Trường Mầm non Quang Vinh là đơn vị sự nghiệp giáo dục trực tiếp chịu sự lãnh đạo của UBND phường Trấn Biên. Trường được thành lập theo Quyết định số 2553/QĐ-UBND ngày 19/6/2017 của Ủy ban nhân dân thành phố Biên Hòa; Trường đặt tại khu phố Cây Chàm, thuộc phường Trấn Biên, ngay trung tâm của phường nên thuận tiện cho phụ huynh đưa đón con em tới trường học tập. Tổng diện tích 422m<sup>2</sup>. Cơ sở của trường là cơ sở cải tạo được tiếp quản sau năm 1976 nên các phòng, nhóm không đúng quy cách, được xây dựng lâu nên cơ sở xuống cấp thường xuyên thấm dột, không đảm bảo m<sup>2</sup>/cháu theo quy định của Điều lệ trường mầm non nên nhà trường gặp rất nhiều khó khăn trong việc chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục các cháu. Trường hoạt động với quy mô trường loại II. Trường hiện có 4 lớp (1 nhà trẻ, 3 mẫu giáo với tổng số cháu là: 100 cháu; 100% cháu đều theo học bán trú ở trường. Đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên là 14 người. Trong đó gồm: 2 BGH (1 HT, 1PHT); 6 giáo viên, 06 nhân viên. Đội ngũ trẻ, năng động, tích cực trong các phong trào của trường và của ngành. Nhà trường có đủ các ban ngành, đoàn thể, chất lượng chăm sóc giáo dục trẻ ngày một nâng cao.

Trường thành lập đầy đủ các hội đồng theo quy định của Điều lệ trường mầm non và hoạt động theo đúng Quy chế, chức năng. Trường có Chi bộ độc lập gồm 8 đảng viên. Trong quá trình thực hiện các hoạt động chăm sóc giáo dục trẻ, trường được UBND phường Trấn Biên, Phòng VH&XH quan tâm.

Từ khi mới thành lập cho đến nay, nhà trường luôn thực hiện đầy đủ và hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao. Với phương châm lấy chất lượng dạy học làm mục tiêu phấn đấu trọng tâm của nhà trường, đồng thời không ngừng đổi mới, cải tiến, nâng cao chất lượng chăm sóc giáo dục trẻ. Trong quá trình xây dựng và phát triển, nhà trường luôn được sự quan tâm chỉ đạo của các cấp, các ngành, đặc biệt là sự chỉ đạo sâu sát của ngành Giáo dục.

Thực trạng trên đặt ra cho Chi bộ, Ban Giám hiệu và tập thể sư phạm nhà trường một nhiệm vụ trọng tâm là: Phải tìm mọi biện pháp để tham mưu cho các cấp ủy đảng, chính quyền địa phương, Phòng VH và XH; tranh thủ thu hút các nguồn lực để xây dựng, tu bổ, nâng cấp cơ sở vật chất trường học một cách đồng bộ, chuẩn hoá để có thể đáp ứng nhu cầu dạy và học của cô và cháu, từng bước nâng cao chất lượng chăm sóc, giáo dục của nhà trường.

## **2. Cơ sở xây dựng kế hoạch chiến lược phát triển nhà trường.**

### **2.1. Điểm mạnh.**

### 2.1.1 Đội ngũ CBQL-GV-NV.

- CBQL: Có 02 người (01 hiệu trưởng, 01 phó hiệu trưởng), trình độ đào tạo: Đại học sư phạm mầm non 2/2, trình độ Thạc sỹ 1/2, CBQL đã được học bồi dưỡng cán bộ quản lý giáo dục là 2/2, 2/2 trình độ trung cấp lý luận chính trị.

- Giáo viên đứng lớp là 06 người, chia ra:

+ Giáo viên nhà trẻ: 01 người; trình độ đào tạo ĐHSPPMN: 1/1; TCSPMN: 0; biên chế: 1/15/5, GVDT: 0.

+ Giáo viên mẫu giáo: 5 người; trình độ đào tạo ĐHSPPMN: 05, TCSPMN: 0; CĐSPMN: 05; trong đó: đang học ĐHMN: 0; biên chế: 05, Hợp đồng: 0; GVDT: 0.

+ Nhân viên: 06 người, chia ra: kế toán: 01 (biên chế), cấp dưỡng: 02, phục vụ: 01; bảo vệ: 01; y tế: 0; văn thư: 01; biên chế: 01; HĐLĐ 111: 04,

### 2.2.2. Cơ sở vật chất:

\* **Khối phòng hành chính quản trị.** Trong đó: Phòng HT: 01; phòng PHT: 01; văn phòng: 0; phòng nhân viên: 0; phòng bảo vệ: 0.

- Phòng hiệu trưởng: diện tích 16m<sup>2</sup>, có đủ các phương tiện làm việc và bàn ghế tiếp khách.

- Phòng phó hiệu trưởng: diện tích 12m<sup>2</sup> có đủ phương tiện làm việc không bàn ghế tiếp khách do diện tích quá nhỏ.

- Văn phòng trường: diện tích 12m<sup>2</sup>, có đủ bàn ghế, tủ văn phòng.

- Trường không có phòng dành cho nhân viên, phòng bảo vệ, nhà xe cho giáo viên, cán bộ, nhân viên ( nhà trường tận dụng khoảng sân lối ra vào cổng để xe)

\* **Khối phòng nuôi dưỡng, chăm sóc giáo dục trẻ:** Tổng số 05, chia ra:

- Khu vực lớp học : 05 phòng.

- Phòng bán kiên cố : 05 phòng.

- Trường không có phòng giáo dục thể chất, phòng nghệ thuật, khu phát triển vận động, phòng thư viện mà chỉ tận dụng các khoảng không gian của sân và hội trường để thực hiện.

\* **Khối phòng tổ chức ăn:**

- Trường có 01 bếp ăn, tổng diện tích bếp ăn của nhà trường 40 m<sup>2</sup>/100 trẻ , đảm bảo trung bình 0,40m<sup>2</sup> cho 1 trẻ đảm bảo so với quy định (quy định diện tích 0,3m<sup>2</sup>/trẻ) được xây dựng theo quy trình vận hành một chiều, có đủ các loại bảng biểu, thiết bị, đồ dùng phục vụ công tác chăm sóc nuôi dưỡng trẻ, đồ dùng được sắp xếp ngăn nắp, gọn gàng, hợp vệ sinh, thuận tiện khi sử dụng.

- Kho bếp được phân chia thành khu vực riêng biệt. Kho lương thực và kho thực

phẩm có phân chia thành khu vực để các loại thực phẩm riêng biệt, đảm bảo các quy định về vệ sinh an toàn thực phẩm.

- Có tủ lạnh lưu mẫu thức ăn, thực hiện lưu mẫu thức ăn trong 24 giờ đúng quy định.

**\* Khối phụ trợ:**

- Phòng họp: trường không có phòng họp, thường tận dụng khu hội trường để tổ chức các buổi họp và ngày hội ngày lễ .

- Phòng y tế: không có phòng y tế riêng mà tận dụng văn phòng để làm phòng chăm sóc sức khỏe cho trẻ, có các trang thiết bị y tế và đồ dùng theo dõi sức khỏe trẻ, có bảng thông báo các biện pháp tích cực can thiệp chữa bệnh và chăm sóc trẻ suy dinh dưỡng, trẻ thừa cân; có bảng kế hoạch theo dõi tiêm phòng và khám sức khỏe định kỳ cho trẻ; có tranh ảnh tuyên truyền chăm sóc sức khỏe, phòng bệnh cho trẻ.

- Nhà kho: kết hợp chung trong khu bếp.

- Sân vườn: Trường không có sân vườn mà tận dụng khu cổng vào làm sân cho trẻ tổ chức hoạt động vui chơi.

- Cổng, hàng rào: Có hàng rào xây, ngăn cách bên ngoài.

**\* Hạ tầng kỹ thuật:**

- Hệ thống cấp nước sạch đáp ứng nhu cầu sử dụng bảo đảm các quy định về tiêu chuẩn chất lượng nước theo quy định hiện hành...

- Hệ thống cấp điện: đảm bảo công suất và an toàn.

- Hệ thống phòng cháy, chữa cháy: Được bố trí các phòng ban, bảo đảm theo các qui định hiện hành.

- Hạ tầng công nghệ thông tin, liên lạc; Điện thoại, kết nối mạng đầy đủ tại các điểm trường đáp ứng các hoạt động của trường.

- Khu gom rác thải: Bố trí độc lập, cách xa các khối phòng chức năng.

- Các hạng mục công trình được xây dựng kiên cố và bán kiên cố. Tỷ lệ công trình kiên cố không đạt 40%.

- Thiết bị dạy học tương đối đảm bảo theo qui định của Bộ Giáo dục - Đào tạo.

**\* Chất lượng chăm sóc giáo dục:**

- Trường có tổng số 05 nhóm lớp. Trong đó có 04 lớp mẫu giáo, 01 lớp nhà trẻ.

- Tỷ lệ huy động trẻ ra lớp đạt: 85,56% , trong đó: Nhà trẻ: 66,25 % , trẻ 3-4 tuổi: 93,04 %.; trẻ 4-5 tuổi; 98,35 %.

- Tỷ lệ huy động trẻ 05 tuổi trên địa bàn ra lớp đạt 100%.

- Tỷ lệ trẻ suy dinh dưỡng giảm xuống còn 0,2%.

- Thực hiện tốt công tác chuyên môn theo nội dung chương trình Giáo dục mầm non; Bé chăm ngoan đạt: 85% trở lên. Bé chuyên cần đạt: đối với trẻ 5 tuổi đạt 95%. Các độ tuổi còn lại đạt 90% trở lên.

- 100% các cháu được đánh giá xếp loại đạt yêu cầu theo các lĩnh vực phát triển. 100% trẻ 5 tuổi được cấp giấy chứng nhận hoàn thành Chương trình giáo dục mầm non.

**\* Thành tích nhà trường đã đạt được:**

- Trong những năm học vừa qua nhà trường đã đạt được một số thành tích nổi bật:

+ Chi bộ nhiều năm liền luôn đạt chi bộ hoàn thành tốt và hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ.

+ Cơ quan đạt Chuẩn văn hóa .

+ Trường nhiều năm liên tục đạt tập thể Lao động xuất sắc được UBND tỉnh tặng Bằng khen.

**2.2. Điểm hạn chế:**

**\* Về đội ngũ:**

- Giáo viên hiện có 6 giáo viên/4 nhóm lớp hiện thiếu 4 giáo viên.

- Một số giáo viên lớn tuổi, khả năng ứng dụng công nghệ thông tin vào công tác giảng dạy còn hạn chế. Một số giáo viên trẻ chưa linh hoạt, sáng tạo, chủ động học hỏi để đổi mới nâng cao chất lượng hoạt động mũi nhọn về chuyên môn.

**\* Chất lượng chăm sóc giáo dục:**

- Tuyển sinh theo kế hoạch đạt tỷ lệ 71,42 % chưa đạt chỉ tiêu.

- Một số hoạt động giáo dục tổ chức chưa linh hoạt, ít sáng tạo, chưa có nhiều hoạt động trải nghiệm cho trẻ.

- Phụ huynh chủ yếu là công nhân, buôn bán nhỏ lẻ nên về điều kiện nên công tác phối kết hợp giữa gia đình và nhà trường còn hạn chế.

**\* Về cơ sở vật chất:**

- Diện tích xây dựng chưa đảm bảo, không có sân chơi cho trẻ, khối phòng học không đảm bảo diện tích bình quân trên trẻ, không có nhà vệ sinh khép kín, không có các phòng chức năng và các khối phụ trợ, khu vực bếp quy trình 1 chiều bố trí hạn chế về không gian. Đồ dùng đồ chơi trong và ngoài lớp còn thiếu.....

Văn bản hợp nhất số 01/VBHN-BGDĐT ngày 23/3/2015 của Bộ GD&ĐT về việc ban hành danh mục đồ dùng đồ chơi, thiết bị dạy học tối thiểu cho GDMN. Đồ chơi ngoài trời theo Thông tư 32/TT-BGDĐT.

**2.3. Thời cơ:**

- Trong những năm qua ngành Giáo dục Đào tạo và cấp học mầm non luôn quan tâm, chỉ đạo bậc học có nhiều đổi mới, sáng tạo, khoa học, công tác bồi dưỡng đội ngũ cán bộ giáo viên thiết thực, hiệu quả, công tác chỉ đạo sát sao, hướng dẫn tư vấn kịp thời, chất lượng đội ngũ có sự thay đổi lớn. Đội ngũ quản lý nhà trường có sự thay đổi trong công tác quản lý chỉ đạo hiệu quả, giáo viên tích cực sáng tạo, chất lượng giáo dục có nhiều khả quan do vậy đã có những tác động không nhỏ đến cha mẹ học sinh nhân dân và chính quyền địa phương, có nhiều trường điểm thuận lợi để các trường có thể học tập lẫn nhau.

- Sự quan tâm đầu tư cho giáo dục mầm non của cấp ủy Đảng, chính quyền địa phương: Cấp ủy Đảng, chính quyền địa phương đã có sự nhận thức đúng đắn về vị trí vai trò quan trọng của bậc học mầm non, quan tâm đầu tư xây dựng về cơ sở vật chất và luôn ủng hộ các chủ trương về phát triển giáo dục mầm non của nhà trường.

- Sự phối hợp của cha mẹ trẻ với nhà trường: Trong những năm gần đây nhà trường nhận được sự quan tâm, phối hợp rất chặt chẽ và cơ bản đồng thuận cao của các bậc phụ huynh trong thực hiện nhiệm vụ năm học và tổ chức các hoạt động giáo dục, tạo điều kiện thuận lợi phối hợp cùng nhà trường thực hiện công tác vận động tài trợ để tăng cường cơ sở vật chất, trang thiết bị đồ dùng dạy học, tổ chức các hoạt động, ngày hội ngày lễ cho trẻ góp phần hoàn thành tốt nhiệm vụ năm học trong công tác chăm sóc giáo dục nuôi dưỡng trẻ.

- Về công tác truyền thông: Điều kiện về công tác truyền thông đối với giáo dục mầm non rất đa dạng, nhanh và hiệu quả đến với cha mẹ trẻ và cộng đồng. Ví dụ: Như trên các phương tiện đại chúng, các mạng xã hội như Zalo, Facebook...

#### **2.4. Thách thức:**

- Với sự phát triển mạnh mẽ của ngành Giáo dục phường Trần Biên nói chung và bậc học mầm non nói riêng sẽ vừa là thời cơ vừa là thách thức đối với nhà trường bởi vì: Trong bối cảnh tất cả các trường mầm non của phường Trần Biên phát triển mạnh mẽ mà nhà trường không cố gắng, nỗ lực, tích cực bằng lòng với những kết quả đã đạt được thì chúng ta sẽ bị tụt hậu. Vậy chúng ta luôn phải ý thức học tập, phấn đấu, tiếp cận với sự đổi mới, nâng cao năng lực quản lý có tầm nhìn, tâm huyết đưa nhà trường phát triển đáp ứng được yêu cầu đổi mới giáo dục.

- Sự quan tâm đầu tư của các cấp ủy đảng, chính quyền địa phương. Luôn quan tâm đặt mục tiêu đầu tư cho giáo dục mà trong đó có GDMN là mục tiêu quan trọng trong nhiệm vụ phát triển kinh tế xã hội của địa phương. Song kinh phí đầu tư cho giáo dục của địa phương còn hạn chế.

- Sự phối hợp của cha mẹ trẻ: Cha mẹ học sinh luôn ủng hộ nhà trường trong việc thực hiện nhiệm vụ năm học, nhưng phần lớn phụ huynh là công nhân việc gửi đón

các con là do ông bà nên sự phối hợp tổ chức các hoạt động trong nhà trường còn hạn chế.

### **3. Tầm nhìn, sứ mệnh, giá trị.**

#### **3.1. Tầm nhìn:**

Đến năm 2030, xây dựng nhà trường trở thành Trường Mầm non Quang Vinh, đảm bảo đầy đủ cơ sở vật chất, kết cấu hạ tầng theo quy định Điều lệ trường mầm non, có chất lượng giáo dục ổn định và bền vững; môi trường giáo dục xanh - sạch - an toàn - hạnh phúc; từng bước đáp ứng các tiêu chí trường đạt chuẩn theo quy định. Nơi cha mẹ trẻ, phụ huynh và nhân dân tin cậy. Một môi trường làm việc để giáo viên được cống hiến, sáng tạo và trẻ luôn được yêu thương, được vui chơi, học tập phù hợp với nhu cầu và sở thích, trẻ được đảm bảo an toàn”. Trẻ khỏe mạnh, nhanh nhẹn, tự tin và có những kỹ năng cơ bản để phục vụ cuộc sống. Trường có đầy đủ cơ sở vật chất, trang thiết bị hiện đại phục vụ các hoạt động chăm sóc giáo dục trẻ, giúp trẻ phát triển một cách toàn diện.

#### **3.2. Sứ mệnh:**

Nhà trường có sứ mệnh chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục trẻ mầm non phát triển toàn diện; tạo môi trường giáo dục an toàn, thân thiện; góp phần thực hiện mục tiêu phát triển giáo dục của địa phương.

Xây dựng một nhà trường có tính kỉ cương, nề nếp, dân chủ. Đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên đoàn kết, yêu thương, hỗ trợ và phối hợp tích cực với nhau trong công việc. Mỗi cá nhân luôn nêu cao tinh thần trách nhiệm làm việc chủ động, tích cực, sáng tạo, hiệu quả. Đề cao tính trung thực, khách quan, tất cả cùng hướng đến sự phát triển chung của nhà trường.

#### **3.3. Hệ thống giá trị cốt lõi của nhà trường:**

- Yêu thương trẻ: lấy trẻ làm trung tâm trong mọi hoạt động giáo dục. Tôn trọng sự khác biệt, quan tâm đến cảm xúc, nhu cầu và khả năng của từng trẻ. Giáo dục trẻ bằng sự ân cần, kiên nhẫn, trách nhiệm và nhân văn.

- An toàn: đảm bảo an toàn tuyệt đối cho trẻ về thể chất và tinh thần trong mọi hoạt động. Thực hiện nghiêm các quy định về an toàn trường học, phòng chống tai nạn thương tích, an toàn thực phẩm. Xây dựng môi trường học tập thân thiện, không bạo lực, không xâm hại trẻ em.

- Trách nhiệm: Cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên thực hiện nghiêm túc nhiệm vụ được giao. Có ý thức trách nhiệm cao trong chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục và bảo vệ trẻ. Trách nhiệm với phụ huynh, với cộng đồng và với sự phát triển bền vững của nhà trường.



	trẻ	lớp	trẻ	lớp	trẻ	lớp	trẻ	lớp		lớp
Nhà trẻ	25	1	25	1	25	1	50	2	50	2
Mẫu giáo bé	25	1	25	1	25	1	50	2	50	2
Mẫu giáo nhỡ	60	2	60	2	60	2	90	3	90	3
Mẫu giáo lớn	30	1	30	1	30	1	60	2	60	2
<b>Tổng</b>	<b>140</b>	<b>05</b>	<b>140</b>	<b>05</b>	<b>140</b>	<b>05</b>	<b>250</b>	<b>09</b>	<b>250</b>	<b>09</b>

Đến năm 2030, có 90% trẻ 3-5 tuổi ra lớp; 100% trẻ trong các độ tuổi, được học 2 buổi/ngày có tổ chức bán trú; giảm tỷ lệ trẻ suy dinh dưỡng nhà trường xuống dưới 0,2%. 100% trẻ đi học bán trú.

## **2.2. Giải pháp thực hiện:**

- Điều tra nắm chắc dân số trong độ tuổi trên địa bàn. Tổ chức điều tra, cập nhật đầy đủ danh sách trẻ trong độ tuổi mầm non theo từng tổ, khu phố. Phân công giáo viên, nhân viên phụ trách từng địa bàn để theo dõi, cập nhật biến động sĩ số kịp thời. Phối hợp với ban nhân dân trong khu phố để vận động các gia đình chưa cho trẻ đến.

- Tham mưu chính quyền địa phương, phối hợp với các lực lượng xã hội tăng cường công tác tuyên truyền vận động nhân dân đưa trẻ đến trường.

Chủ động báo cáo với chính quyền địa phương về kế hoạch tuyển sinh, điều kiện cơ sở vật chất, GV của nhà trường để đảm bảo huy động trẻ đến trường đạt chỉ tiêu.

Phối hợp với UBND phường, tuyên truyền sâu rộng trong các thôn, ấp, các doanh nghiệp về chỉ tiêu tuyển sinh ở từng độ tuổi, và thời gian tuyển sinh để các bậc cha mẹ hiểu rõ để đưa trẻ đến trường nhập học đúng thời gian quy định.

- Tổ chức tuyên truyền bằng nhiều hình thức: họp phụ huynh, loa truyền thanh, bảng tin, mạng xã hội (Zalo, Facebook...). Nâng cao nhận thức của phụ huynh về vai trò, ý nghĩa của giáo dục mầm non đối với sự phát triển toàn diện của trẻ.

- Tuyên truyền các chính sách hỗ trợ của Nhà nước đối với trẻ mầm non (miễn, giảm học phí, hỗ trợ chi phí học tập...).

## **3. Đội ngũ:**

### **3.1. Về số lượng:**

Các bộ phận	2025-2026	2026-2027	2027-2028	2028-2029	2029-2030
	Số lượng	Số lượng	Số lượng	Số lượng	Số lượng

	CB-GV- NV	CB-GV-NV	CB-GV-NV	CB-GV-NV	CB-GV-NV
Cán bộ quản lý	02	02	02	03	03
Giáo viên	10	10	10	18	18
Nhân viên văn kế toán, văn thư, y tế	02	02	02	03	03
<b>Tổng</b>	<b>14</b>	<b>14</b>	<b>14</b>	<b>24</b>	<b>24</b>

### 3.2. Về chất lượng:

- Xây dựng đội ngũ CBVC đủ về số lượng, có tư tưởng chính trị, phẩm chất đạo đức tốt, có năng lực chuyên môn khá giỏi, có trình độ tin học, có phong cách sư phạm mẫu mực, tận tụy yêu nghề mến trẻ, đoàn kết thống nhất hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ của trường. Cụ thể:

- Cán bộ, giáo viên đạt trình độ chuyên môn trên chuẩn. Giáo viên có kỹ năng tổ chức các hoạt động linh hoạt, sáng tạo, có kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin trong giảng dạy.

- Tham mưu các cấp tuyển dụng giáo viên có bằng tin học và ngoại ngữ. Có năng khiếu tạo hình, âm nhạc. Có kỹ năng sư phạm tổ chức các hoạt động của trẻ/ngày.

- Đối với cán bộ quản lý: 100% trình độ ĐHSPTN; 100% tốt nghiệp trung cấp lý luận chính trị; 100% có chứng chỉ Bậc 2 ngoại ngữ. 100% giáo viên có bằng Tin học. Đánh giá chuẩn hiệu trưởng, phó hiệu trưởng hằng năm xếp loại tốt.

- Đối với Giáo viên: 100% trình độ trên chuẩn (CĐSPMN trở lên) có trên 90% giáo viên đạt trình độ trên chuẩn, 15% có chứng chỉ Bậc 1 ngoại ngữ, 85% có chứng chỉ Bậc 2 ngoại ngữ. 100% giáo viên có bằng Tin học; trên 60% giáo viên đạt giáo viên dạy giỏi cấp trường; đến cuối giai đoạn có 5% giáo viên đạt giáo viên dạy giỏi tỉnh; đánh giá chuẩn nghề nghiệp giáo viên mầm non đến cuối giai đoạn được xếp loại khá, tốt trở lên cụ thể:

Năm học	TSCB GV	Giáo viên dạy giỏi		Đạt chuẩn nghề nghiệp			Trình độ chuyên môn			Đảng viên
		Trường	Tỉnh	Đạt	Khá	Tốt	Trung cấp	Cao đẳng	Đại học	

2025-2026	8	Không thi		1	4	05	0	0	08	07
2026-2027	12	5		0	4	05	0	2	10	07
2027-2028	12	Không thi		0	4	06	0	2	10	09
2028-2029	22	10	1	0	10	12	0	2	20	10
2029-2030	22	Không thi		0	07	15	0	2	20	11

### **3.3. Giải pháp thực hiện:**

- Nâng cao chất lượng công tác quy hoạch, bố trí và sử dụng đội ngũ: Thực hiện rà soát, đánh giá thực trạng đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên về số lượng, cơ cấu, trình độ đào tạo, năng lực chuyên môn và phẩm chất đạo đức nghề nghiệp. Xây dựng quy hoạch đội ngũ theo từng giai đoạn, đảm bảo đủ về số lượng, đồng bộ về cơ cấu, phù hợp với yêu cầu phát triển của nhà trường. Bố trí, phân công nhiệm vụ phù hợp với năng lực, sở trường của từng cá nhân; phát huy tối đa năng lực chuyên môn và tinh thần trách nhiệm của đội ngũ.

- Đẩy mạnh công tác đào tạo, bồi dưỡng nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ: Tạo điều kiện cho cán bộ quản lý, giáo viên tham gia các lớp đào tạo, bồi dưỡng nâng chuẩn và trên chuẩn theo quy định. Tổ chức bồi dưỡng thường xuyên, sinh hoạt chuyên môn, hội thảo, chuyên đề, dự giờ - rút kinh nghiệm nhằm nâng cao năng lực sư phạm. Khuyến khích giáo viên tự học, tự bồi dưỡng, ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong hoạt động quản lý, chăm sóc và giáo dục trẻ.

- Đổi mới công tác quản lý, đánh giá đội ngũ: Thực hiện đánh giá cán bộ, giáo viên, nhân viên theo chuẩn nghề nghiệp, gắn với hiệu quả công việc và chất lượng chăm sóc - giáo dục trẻ. Đổi mới hình thức kiểm tra, giám sát theo hướng hỗ trợ, tư vấn, tạo động lực phát triển năng lực cá nhân.

- Nâng cao đạo đức nghề nghiệp và trách nhiệm của đội ngũ: Tăng cường giáo dục chính trị tư tưởng, đạo đức nghề nghiệp, ý thức trách nhiệm, tinh thần yêu nghề, mến trẻ. Thực hiện nghiêm các quy định về đạo đức nhà giáo, quy tắc ứng xử trong cơ sở giáo dục mầm non. Xây dựng hình ảnh người cán bộ, giáo viên mầm non mẫu mực, tận tâm, chuyên nghiệp.

- Phát huy vai trò của đội ngũ cán bộ quản lý và tổ chuyên môn: Nâng cao năng lực quản lý, điều hành của đội ngũ cán bộ quản lý; tăng cường công tác kiểm tra, hướng dẫn, hỗ trợ giáo viên. Phát huy vai trò của tổ trưởng chuyên môn trong việc tổ chức sinh

hoạt chuyên môn, bồi dưỡng giáo viên tại chỗ.

- Tạo điều kiện để đội ngũ giáo viên được đào tạo nâng cao chuyên môn để đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục mầm non. Nâng cao chất lượng thực hiện chương trình giáo dục mầm non và khắc phục tình trạng thiếu giáo viên. Động viên khuyến khích, tạo điều kiện cho giáo viên chưa có trình độ ngoại ngữ, tin học tự học để nâng cao trình độ.

#### **4. Nâng cao chất lượng chăm sóc, giáo dục:**

##### **4.1. Nhiệm vụ:**

- Thực hiện hiệu quả Chương trình Giáo dục mầm non: Tổ chức thực hiện nghiêm túc Chương trình Giáo dục mầm non do Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành, đảm bảo đúng mục tiêu, nội dung, phương pháp giáo dục. Nhà trường phát triển Chương trình giáo dục mầm non do Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành trên cơ sở tham khảo chương trình giáo dục của các nước trong khu vực và thế giới đúng quy định, hiệu quả, phù hợp với thực tiễn của trường, địa phương.

- Xây dựng kế hoạch giáo dục năm học, kế hoạch chủ đề, kế hoạch hoạt động phù hợp với điều kiện thực tế của nhà trường và đặc điểm phát triển của trẻ.

- Nâng cao chất lượng nuôi dưỡng, chăm sóc sức khỏe và đảm bảo an toàn cho trẻ. Thực hiện tốt công tác nuôi dưỡng, đảm bảo chế độ ăn cân đối, đủ dinh dưỡng, phù hợp theo độ tuổi. Tăng cường công tác chăm sóc sức khỏe, theo dõi sự phát triển thể chất của trẻ; đảm bảo an toàn tuyệt đối về thể chất và tinh thần cho trẻ trong thời gian ở trường.

- Đổi mới phương pháp tổ chức hoạt động giáo dục. Tổ chức các hoạt động chăm sóc, giáo dục theo quan điểm lấy trẻ làm trung tâm. Tăng cường tổ chức các hoạt động trải nghiệm, vui chơi, khám phá phù hợp với lứa tuổi mầm non.

- Nâng cao chất lượng đội ngũ trực tiếp chăm sóc, giáo dục trẻ: Nâng cao năng lực chuyên môn, kỹ năng sư phạm và tinh thần trách nhiệm của giáo viên, nhân viên nuôi dưỡng. Phát huy vai trò của giáo viên chủ nhiệm trong việc theo dõi, đánh giá sự phát triển toàn diện của trẻ.

- Tăng cường phối hợp giữa nhà trường - gia đình - cộng đồng. Phối hợp chặt chẽ với cha mẹ trẻ trong công tác chăm sóc, giáo dục trẻ tại trường và tại gia đình. Huy động sự tham gia, hỗ trợ của cộng đồng trong việc nâng cao chất lượng giáo dục mầm non.

##### **4.2. Giải pháp:**

- Tổ chức thực hiện hiệu quả Chương trình Giáo dục mầm non. Chỉ đạo giáo viên xây dựng kế hoạch giáo dục linh hoạt, phù hợp với thực tiễn lớp học và khả năng của trẻ. Thường xuyên kiểm tra, hướng dẫn, hỗ trợ giáo viên trong quá trình tổ chức thực hiện chương trình. Lồng ghép giáo dục kỹ năng sống, giáo dục giá trị sống, giáo

dục bảo vệ môi trường, an toàn giao thông... phù hợp với lứa tuổi.

- Tạo điều kiện cho CBQL, GV, đặc biệt là GV cốt cán tham gia lớp bồi dưỡng kỹ năng tiếp cận chương trình giáo dục của các nước trong khu vực và thế giới như Chương trình GDMN của Nhật bản, Ý... để nhà trường tham khảo, hiệu quả, phù hợp với thực tiễn của trường, địa phương. Để chương trình giáo dục ngày càng mang lại hiệu quả cao, góp phần nâng cao chất lượng giáo dục và phát triển toàn diện cho trẻ em.

- Nâng cao chất lượng nuôi dưỡng, chăm sóc sức khỏe và đảm bảo an toàn. Xây dựng thực đơn khoa học, đảm bảo đủ chất, thay đổi linh hoạt theo mùa. Thực hiện nghiêm quy trình vệ sinh an toàn thực phẩm; tăng cường kiểm tra nguồn gốc thực phẩm. Theo dõi biểu đồ tăng trưởng, tổ chức khám sức khỏe định kỳ, phòng chống dịch bệnh, tai nạn thương tích cho trẻ.

- Đổi mới phương pháp, hình thức tổ chức các hoạt động giáo dục. Áp dụng các phương pháp giáo dục tích cực, lấy trẻ làm trung tâm; chú trọng hoạt động vui chơi, trải nghiệm. Tăng cường tổ chức các hoạt động ngoài trời, hoạt động góc, hoạt động khám phá khoa học. Ứng dụng công nghệ thông tin trong thiết kế và tổ chức hoạt động giáo dục phù hợp với trẻ mầm non.

- Bồi dưỡng năng lực chuyên môn cho giáo viên. Tổ chức sinh hoạt chuyên môn theo hướng nghiên cứu bài học, dự giờ - rút kinh nghiệm. Xây dựng môi trường giáo dục an toàn, thân thiện, giàu tính trải nghiệm. Xây dựng môi trường giáo dục trong và ngoài lớp học theo hướng mở, phù hợp với nhu cầu và hứng thú của trẻ. Tăng cường bổ sung đồ dùng, đồ chơi, thiết bị dạy học đảm bảo an toàn, thẩm mỹ và hiệu quả sử dụng. Tạo môi trường tâm lý tích cực, thân thiện, tôn trọng trẻ.

- Tăng cường phối hợp với cha mẹ trẻ và cộng đồng. Thực hiện tốt công tác thông tin, tuyên truyền tới cha mẹ trẻ về chế độ nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục trẻ. Hướng dẫn cha mẹ trẻ phối hợp chăm sóc, giáo dục trẻ tại gia đình. Huy động sự ủng hộ của phụ huynh và cộng đồng trong việc nâng cao chất lượng chăm sóc, giáo dục trẻ. Thường xuyên kiểm tra, đánh giá và cải tiến chất lượng. Tổ chức kiểm tra, đánh giá chất lượng chăm sóc, giáo dục trẻ định kỳ và thường xuyên. Kịp thời điều chỉnh các biện pháp chưa phù hợp, nhân rộng các mô hình, cách làm hiệu quả. Đưa kết quả chăm sóc, giáo dục trẻ làm tiêu chí đánh giá thi đua của tập thể, cá nhân.

- Thực hiện tốt chương trình giáo dục mầm non theo phương pháp đổi mới, tổ chức các hoạt động giáo dục linh hoạt, sáng tạo theo hướng tích hợp của từng chủ đề, phù hợp với lứa tuổi; nâng cao chất lượng chăm sóc, giáo dục trẻ theo quan điểm giáo dục lấy trẻ làm trung tâm; xây dựng môi trường giáo dục trong và ngoài lớp đa dạng, phong phú và hấp dẫn trẻ để thu hút sự hứng thú, kích thích tính tích cực hoạt động, khám phá của trẻ, tận dụng mọi cơ hội cho trẻ thực hành trải nghiệm ở mọi nơi mọi lúc.

- Thực hiện tốt công tác chăm sóc, bảo vệ sức khỏe, đảm bảo an toàn tuyệt đối cho trẻ cả về thể chất và tinh thần; tăng cường phòng chống tai nạn, thương tích trong nhà trường; thực hiện tốt công tác vệ sinh an toàn thực phẩm, vệ sinh môi trường, vệ sinh phòng dịch kịp thời cho trẻ; nâng cao chất lượng bữa ăn cho trẻ, đảm bảo nhu cầu dinh dưỡng cân đối và hợp lý; tổ chức thực hiện đúng chế độ ăn-ngủ của trẻ theo yêu cầu từng độ tuổi; thực hiện khám sức khỏe định kỳ, cân, đo, theo dõi sức khỏe trẻ bằng biểu đồ phát triển đầy đủ.

- Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, giáo dục, phổ biến kiến thức về chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng trẻ theo khoa học và huy động các nguồn lực cùng chăm lo phát triển giáo dục mầm non trong các bậc cha mẹ và cộng đồng. Tích cực vận động, phối hợp với các bậc phụ huynh trong công tác chăm sóc, giáo dục trẻ, nâng cao chất lượng bữa ăn cho trẻ, có biện pháp phòng chống trẻ suy dinh dưỡng, trẻ béo phì nhằm hạn chế tối đa tỉ lệ trẻ duy dinh dưỡng, trẻ béo phì.

- Quản lý chặt chẽ chất lượng bữa ăn của trẻ tại đơn vị bảo đảm tiêu chuẩn về dinh dưỡng theo quy định tại Thông tư số 28/2016/TT-BGDĐT ngày 30/12/2016.

- Hàng năm tiếp tục thực hiện tự đánh giá chất lượng mầm non theo Thông tư 19/2018/TT-BGDĐT ngày 22/8/2018 ban hành qui định về kiểm định chất lượng giáo dục và công nhận đạt chuẩn Quốc gia đối với trường mầm non Văn bản hợp nhất số 13/2024/VBHN-BGDĐT ngày 31 tháng 12 năm 2024 của Bộ GD&ĐT ban hành Quy định về kiểm định chất lượng giáo dục và công nhận đạt chuẩn quốc gia đối với trường MN: Ra quyết định thành lập Hội đồng tự đánh giá, xây dựng kế hoạch và phân công nhiệm vụ cho từng thành viên trong Hội đồng tự đánh giá thực hiện theo kế hoạch đề ra.

- Thu thập đầy đủ các nguồn thông tin làm minh chứng cho từng tiêu chí và có mã hóa đầy đủ. Theo dõi, kiểm tra đánh giá chất lượng công tác quản lý, công tác chăm sóc giáo dục trẻ.

- Rà soát, đánh giá các tiêu chí nhằm đưa ra các giải pháp phấn đấu đến năm 2030 đạt chất lượng giáo dục cấp độ 1.

- Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát nhằm chấn chỉnh và tư vấn điều chỉnh kịp thời những nội dung, phương pháp thiếu khả thi và chưa hiệu quả.

## **5. Nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác quản lý:**

### **5.1. Nhiệm vụ:**

- Nhà trường tiếp xây dựng và thực hiện nghiêm quy chế làm việc, quy chế chuyên môn, quy chế dân chủ cơ sở. Đảm bảo kỷ luật, kỷ cương hành chính; nâng cao ý thức chấp hành của cán bộ, giáo viên, nhân viên.

- Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong quản lý. Ứng

dụng công nghệ thông tin trong công tác quản lý, điều hành, lưu trữ hồ sơ, báo cáo. Từng bước xây dựng môi trường quản lý hiện đại, minh bạch, hiệu quả.

- Nâng cao chất lượng công tác kiểm tra, đánh giá và cải tiến chất lượng. Thực hiện kiểm tra, đánh giá thường xuyên, khách quan, đúng quy định. Lấy kết quả kiểm tra, đánh giá làm cơ sở để điều chỉnh, cải tiến hoạt động quản lý và chuyên môn.

- Tiếp tục đổi mới công tác quản lý. Thực hiện việc đánh giá đội ngũ theo chuẩn nghề nghiệp tại Thông tư số 25/2018/TT-BGDĐT và Thông tư số 26/2018/TT-BGDĐT và theo Nghị định số 90/2020/NĐ-CP ngày 13/8/2020 của Chính phủ về đánh giá, xếp loại cán bộ, công chức, viên chức đảm bảo đúng thực chất.

- Đẩy mạnh cải cách hành chính, thực hiện tốt việc ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý và chăm sóc, giáo dục trẻ. Phân công lao động phù hợp với năng lực, trình độ của từng CBQL, GV, NV nhằm nâng cao hiệu quả công tác và phát huy năng lực của từng cá nhân.

- Tổ chức thực hiện nghiêm túc các quy định về quản lý tài chính, quy chế dân chủ trong nhà trường, về công khai các khoản thu theo quyết định của các cấp có thẩm quyền, nội dung, hình thức công khai theo Thông tư số 09/2024/TT-BGDĐT ngày 03/6/2024 của Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định về công khai trong hoạt động của các đơn vị thuộc hệ thống giáo dục quốc dân; Thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28 tháng 9 năm 2018 của Bộ Tài chính thông tư sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15 tháng 6 năm 2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn về quy chế công khai tài chính đối với đơn vị dự toán ngân sách, tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ.

- Triển khai thực hiện Thông tư số 19/2018/TT-BGDĐT ngày 22/08/2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về quy định kiểm định chất lượng giáo dục và công nhận đạt chuẩn quốc gia đối với trường mầm non. Văn bản hợp nhất số 13/2024/VBHN-BGDĐT ngày 31 tháng 12 năm 2024 của Bộ GD&ĐT ban hành Quy định về kiểm định chất lượng giáo dục và công nhận đạt chuẩn quốc gia đối với trường MN

- Xây dựng kế hoạch kiểm tra nội bộ của nhà trường cụ thể, phù hợp với tình hình thực tế và kế hoạch kiểm tra của từng cá nhân hiệu trưởng, phó hiệu trưởng, tổ trưởng rõ ràng; tổ chức phối hợp thực hiện có hiệu quả.

- Hằng năm kiện toàn ban kiểm tra nội bộ nhà trường, tổ chức kiểm tra các hoạt động chuyên môn trong nhà trường theo định kỳ, báo trước, đột xuất theo quy định của Ngành và thực tế của nhà trường, có nhận xét, đánh giá xếp loại, tuyên dương và xử lý kịp thời; thiết lập đầy đủ hồ sơ chuyên môn từ CBQL đến tổ chuyên môn và giáo viên giảng dạy; lưu trữ hồ sơ quản lý nhà trường đầy đủ và khoa học.

## **5.2. Giải pháp:**

- Chỉ đạo giáo viên tăng cường học hỏi, khai thác, sử dụng và ứng dụng công nghệ thông tin trong thiết kế và tổ chức các hoạt động giáo dục, khẩu phần ăn cho trẻ và các phần mềm quản lý khác cho hoạt động giáo dục mầm non.

- Tăng cường chỉ đạo, kiểm tra, giám sát các thành viên trong hội đồng tự đánh giá của nhà trường thực hiện các điều kiện đảm bảo chất lượng giáo dục. Đẩy mạnh việc ứng dụng công nghệ thông tin vào công tác KĐCLGD. Sử dụng phần mềm kiểm định chất lượng để thực hiện công tác tự đánh giá chất lượng trường mầm non.

- Tăng cường các hình thức kiểm tra, dự giờ các hoạt động trên lớp: đột xuất, định kỳ, báo trước nhất là kiểm tra đột xuất, đi sâu kiểm tra, hướng dẫn việc thực hiện chương trình GDMN mới ở các độ tuổi, nhất là những vấn đề giáo viên còn nhiều hạn chế; kịp thời góp ý, điều chỉnh, bổ sung cho giáo viên thực hiện.

- Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát. Xây dựng kế hoạch kiểm tra nội bộ hằng năm; thực hiện kiểm tra định kỳ và đột xuất. Chú trọng kiểm tra việc thực hiện nhiệm vụ chuyên môn, nề nếp, kỷ cương trong nhà trường.

- Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý. Ứng dụng phần mềm quản lý trường mầm non trong quản lý trẻ, hồ sơ, tài chính, nhân sự. Sử dụng hiệu quả các nền tảng số trong trao đổi thông tin, điều hành, họp trực tuyến. Từng bước xây dựng cơ sở dữ liệu phục vụ công tác quản lý.

- Thực hiện tốt quy chế dân chủ và công khai, minh bạch. Phát huy vai trò của tập thể trong việc tham gia xây dựng kế hoạch, giám sát hoạt động của nhà trường. Thực hiện công khai các nội dung theo quy định: tài chính, thu - chi, thi đua, khen thưởng, đánh giá cán bộ, giáo viên.

## **6. Cơ sở vật chất trang thiết bị trường học:**

### **6.1. Số lượng:**

- Khối phòng hành chính quản trị; khối phòng tổ chức ăn; khối phụ trợ, hạ tầng kỹ thuật đáp ứng đủ theo qui định; Phòng học đảm bảo mỗi nhóm, lớp có 01 phòng học đáp ứng đủ theo Văn bản hợp nhất 14/2024/VBHN-BGDĐT ngày 31/12/2024 Thông tư ban hành Quy định về tiêu chuẩn cơ sở vật chất các trường mầm non, tiểu học, trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học và Tiêu chuẩn quốc gia TCVN 3907:2011. Xây dựng phòng thư viện theo Thông tư số 16/2022/TT-BGDĐT ngày 22 tháng 11 năm 2022 ban hành qui định tiêu chuẩn thư viện cơ sở giáo dục mầm non và phổ thông.

- Trang thiết bị đồ dùng, đồ chơi các nhóm, lớp đủ theo quy định Văn bản hợp nhất số 01/VBHN-BGDĐT ngày 23/3/2015 của Bộ GD&ĐT về việc ban hành danh mục đồ dùng đồ chơi, thiết bị dạy học tối thiểu cho GDMN, Thông tư số 32/2012/TT-

BGDĐT ngày 14/9/2012 Thông tư ban hành danh mục thiết bị và đồ chơi ngoài trời cho giáo dục mầm non.

### **6.2. Nhiệm vụ:**

Xây dựng cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học theo hướng chuẩn hoá, hiện đại hoá; đầy đủ các phòng học, phòng chức năng kiên cố. Phân đầu đến năm 2030 đảm bảo các phòng học, các phòng chức năng đúng theo quy định qui định tiêu chuẩn cơ sở vật chất các trường mầm non Thông tư số Văn bản hợp nhất 14/2024/VBHN-BGDĐT ngày 31/12/2024 Thông tư ban hành Quy định về tiêu chuẩn cơ sở vật chất các trường mầm non, tiểu học, trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học và Tiêu chuẩn quốc gia TCVN 3907:2011. Trang bị đầy đủ thiết bị đồ dùng, đồ chơi đủ theo quy định Văn bản hợp nhất số 01/VBHN-BGDĐT ngày 23/3/2015 của Bộ GD&ĐT về việc ban hành danh mục đồ dùng đồ chơi, thiết bị dạy học tối thiểu cho GDMN. Bổ sung đàn, máy tính, phần mềm trò chơi, đồ chơi... tạo điều kiện cho cô và trẻ tổ chức tốt các hoạt động giáo dục. Tiếp tục tham mưu các cấp đầu tư đồ chơi ngoài trời đáp ứng Thông tư số 32/2012/TT-BGDĐT ngày 14/9/2012 Thông tư ban hành danh mục thiết bị và đồ chơi ngoài trời cho giáo dục mầm non.

### **6.3. Giải pháp thực hiện:**

- Quy hoạch môi trường bên ngoài cải tạo sân chơi, tạo nhiều khu vực cho trẻ hoạt động như Vườn cổ tích, khu phát triển thể chất, khu trải nghiệm khám phá, vườn rau, vườn hoa, đầu tư các đồ chơi ngoài trời để cho trẻ vui chơi học tập.

- Tham mưu các cấp lãnh đạo đầu tư xây dựng cơ sở vật chất, trang thiết bị giáo dục... theo quy định Điều lệ trường mầm non và Thông tư số Văn bản hợp nhất 14/2024/VBHN-BGDĐT ngày 31/12/2024 Thông tư ban hành Quy định về tiêu chuẩn cơ sở vật chất các trường mầm non, tiểu học, trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học và Tiêu chuẩn quốc gia TCVN 3907:2011.

- Quản lý và sử dụng hiệu quả cơ sở vật chất để phục vụ cho hoạt động chăm sóc giáo dục trẻ và các hoạt động giáo dục khác.

- Huy động các nguồn lực xã hội thực hiện xã hội hóa việc đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị phục vụ dạy và học.

- Quản lý và sử dụng hiệu quả cơ sở vật chất để phục vụ cho hoạt động chăm sóc giáo dục trẻ và các hoạt động giáo dục khác.

## **7. Tài chính và quản lý tài chính:**

### **7.1. Nhiệm vụ:**

- Thực hiện đúng nguyên tắc tài chính hiện hành, thu đủ, thu đúng các khoản tài chính theo quy định, chi đủ chi đúng theo nguyên tắc tài chính, không có khoản thu nào

ngoài quy định. Huy động và sử dụng hiệu quả, minh bạch, đúng quy định các nguồn tài chính phục vụ các hoạt động dạy học, giáo dục của nhà trường, thực hiện công khai tài chính của trường theo đúng quy định, lưu giữ tốt các loại hồ sơ chứng từ.

- Hàng tháng, quý công khai nguồn tài chính tại cuộc họp hội đồng sư phạm nhà trường.

- Thực hiện các dịch vụ thanh toán không sử dụng tiền mặt đạt từ 80-100%.

- Có kế hoạch dự toán kinh phí hoạt động, sửa chữa CSVC, mua sắm trang thiết bị dạy học hàng năm của nhà trường.

### **7.2. Giải pháp thực hiện:**

- Căn cứ các văn bản quy định công tác thu-chi hàng năm. Xác định mục tiêu tài chính, tình hình tài chính của trường xây dựng kế hoạch ngắn hạn, trung hạn, dài hạn để tạo ra các nguồn tài chính hợp pháp phù hợp với điều kiện nhà trường và thực tế tại địa phương. Thường xuyên kiểm tra việc thực hiện thu - chi các nguồn; công khai tài chính đúng quy định vào Hội nghị viên chức - người lao động, sơ kết, tổng kết năm học... Tăng cường công tác quản lý tài chính, quản lý tốt nguồn thu - chi, chủ động trong quản lý kế hoạch tài chính; Tiết kiệm các khoản chi phí để tập trung tài chính cho các hoạt động phát triển của nhà trường; Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát nội bộ về tài chính, hoạch toán minh bạch các nguồn thu, chi để nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác tài chính.

- Thực hiện nghiêm túc, công khai kịp thời các nội dung theo quy định.

## **8. Công tác phối hợp với cha mẹ học sinh, các đoàn thể và chính quyền địa phương.**

### **8.1. Nhiệm vụ:**

Tăng cường phối hợp với cha mẹ học sinh trong chăm sóc, giáo dục trẻ. Phát huy vai trò, trách nhiệm của cha mẹ học sinh trong việc phối hợp với nhà trường chăm sóc, giáo dục trẻ. Nâng cao nhận thức của cha mẹ trẻ về mục tiêu, định hướng phát triển của nhà trường và vai trò của gia đình trong giáo dục mầm non.

Tăng cường phối hợp với các đoàn thể như Đoàn Thanh niên trong tổ chức các hoạt động chăm sóc, giáo dục trẻ. Huy động sự tham gia của các tổ chức xã hội trong việc hỗ trợ các hoạt động giáo dục mầm non.

Đẩy mạnh công tác tham mưu, phối hợp với chính quyền địa phương. Chủ động tham mưu với Đảng ủy, UBND địa phương trong việc triển khai kế hoạch chiến lược phát triển nhà trường. Phối hợp với các ban, ngành địa phương trong công tác huy động trẻ ra lớp, đảm bảo an ninh, an toàn trường học.

Xây dựng mối quan hệ gắn kết, đồng thuận giữa nhà trường - gia đình - xã hội.

Tạo sự thống nhất, đồng thuận cao trong việc thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ của kế hoạch chiến lược. Xây dựng hình ảnh nhà trường thân thiện, trách nhiệm, được cha mẹ học sinh và cộng đồng tin tưởng.

## **8.2. Giải pháp.**

- Đổi mới hình thức phối hợp với cha mẹ học sinh. Tổ chức họp cha mẹ học sinh định kỳ, chuyên đề tư vấn nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ. Sử dụng hiệu quả các kênh thông tin như bảng tin, nhóm Zalo, số liên lạc điện tử để trao đổi thường xuyên với cha mẹ trẻ. Phối hợp tuyên truyền, hướng dẫn cha mẹ trẻ thực hiện tốt việc chăm sóc, giáo dục trẻ tại gia đình.

- Phát huy vai trò của Ban đại diện cha mẹ học sinh. Cùng cố, kiện toàn Ban đại diện cha mẹ học sinh theo đúng quy định. Phối hợp với Ban đại diện cha mẹ học sinh trong việc triển khai các hoạt động của nhà trường. Tham gia giám sát, phản biện, góp ý cho các hoạt động chăm sóc, giáo dục và xây dựng cơ sở vật chất của nhà trường.

- Tăng cường phối hợp với các đoàn thể. Phối hợp tổ chức các hoạt động giáo dục truyền thống, giáo dục kỹ năng sống, bảo vệ môi trường, chăm sóc sức khỏe cho trẻ. Phát huy vai trò của các đoàn thể trong công tác tuyên truyền, vận động cha mẹ trẻ cho trẻ đến trường đầy đủ, chuyên cần.

- Chủ động tham mưu và phối hợp chặt chẽ với chính quyền địa phương. Tham mưu lồng ghép các mục tiêu phát triển giáo dục mầm non vào kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của địa phương. Phối hợp với các ban, ngành trong công tác đảm bảo an ninh trật tự, an toàn giao thông, phòng chống tai nạn thương tích và dịch bệnh cho trẻ.

## **9. Tổ chức làm tốt công tác tuyên truyền và truyền thông, nâng cao nhận thức về ý nghĩa, vị trí, vai trò của giáo dục mầm non:**

### **9.1. Nhiệm vụ:**

- Nâng cao nhận thức của các cấp, các ngành về tầm quan trọng trong việc chăm sóc, bảo vệ trẻ em và vai trò của giáo dục mầm non trong thời kỳ công nghiệp hóa, hiện đại hóa. Công khai các mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp của kế hoạch chiến lược tới cha mẹ học sinh và cộng đồng.

- Tạo sự đồng thuận, ủng hộ của xã hội đối với các định hướng phát triển của nhà trường.

- Nâng cao vai trò của cấp ủy, chính quyền cấp xã trong xã hội hóa giáo dục mầm non. Huy động mọi nguồn lực của hệ thống chính trị, đầu tư, chăm lo cho sự nghiệp giáo dục mầm non.

### **9.2. Giải pháp thực hiện:**

- Tăng cường công tác tuyên truyền về giáo dục mầm non qua Website tại đơn

vị, qua các bài phóng sự, bảng tin của trường, qua các cuộc họp phụ huynh học sinh, qua Zalo, ngày hội, ngày lễ...

### PHẦN III TỔ CHỨC THỰC HIỆN

#### 1. Phổ biến kế hoạch:

Phương hướng chiến lược xây dựng và phát triển nhà trường được công bố công khai rộng rãi đến tập thể cán bộ, giáo viên, nhân viên, phụ huynh học sinh, chính quyền địa phương và các tổ chức ban ngành, đoàn thể, các tổ chức cá nhân quan tâm đến nhà trường.

Niêm yết công khai Kế hoạch tại bản tin của nhà trường. Trên Website nhà trường.

#### 2. Xây dựng lộ trình:

**\* Giai đoạn 1:** Từ năm 2025-2027.

- Triển khai kế hoạch đến toàn thể cán bộ, giáo viên, nhân viên. Báo cáo lên cơ quan cấp trên xin kiến chỉ đạo.

- Xây dựng kế hoạch thực hiện chi tiết các nội dung theo từng năm học.

- Nâng cao chất lượng đội ngũ, tham mưu đầu tư cơ sở vật chất và trang thiết bị, đồ dùng, đồ chơi phục vụ các hoạt động.

- Huy động trẻ trong độ tuổi 3-5 tuổi ra lớp đạt từ 82-85%, trẻ 5 tuổi ra lớp đạt 100%.

- Trẻ hoàn thành chương trình giáo dục mầm non đạt 100%. Trẻ SDD thể nhẹ cân xuống dưới 0,2%. Duy trì tỷ lệ chuyên cần trẻ 5 tuổi đạt 95%, các độ tuổi còn lại đạt 90% trở lên.

- Trình độ đào tạo trên chuẩn của giáo viên đạt tỷ lệ 85%.

- Nâng cao trình độ tin học của giáo viên lên trên 85%; có chứng chỉ bậc 1 ngoại ngữ 30%; có chứng chỉ bậc 2 ngoại ngữ 70%; có 50% giáo viên đạt giáo viên dạy giỏi cấp trường.

- Đánh giá chuẩn nghề nghiệp giáo viên mầm non: Đạt 1/10GV đạt tỷ lệ 10%; Khá 4/10 GV đạt tỷ lệ 40%; Tốt 5/10 GV đạt tỷ lệ 50%.

**\* Giai đoạn 2:** Từ năm 2027-2030.

- Xây dựng kế hoạch thực hiện chi tiết các nội dung đề ra theo từng năm học.

- Huy động trẻ trong độ tuổi 3-5 tuổi ra lớp đạt từ 90% trở lên, trẻ 5 tuổi ra lớp đạt 100%.

- 100% trình độ trên chuẩn (CĐSPMN trở lên), 15% có chứng chỉ bậc 1 ngoại

ngữ, 85% có chứng chỉ bậc 2 ngoại ngữ. 100% giáo viên có bằng Tin học. Có 60% giáo viên đạt giáo viên dạy giỏi cấp trường, 5% giáo viên đạt giáo viên dạy giỏi tỉnh.

- Trẻ hoàn thành chương trình giáo dục mầm non đạt 100%. Duy trì tỷ lệ chuyên cần trẻ 5 tuổi đạt 95%, các độ tuổi còn lại đạt 90% trở lên. Giảm tỷ lệ trẻ suy dinh dưỡng xuống dưới 0,2%

- Trình độ đạt chuẩn của giáo viên tỷ lệ 100%, trình độ trên chuẩn 90%.

- Giáo viên thành thạo trong việc sử dụng máy tính và ứng dụng công nghệ thông tin trong giảng dạy giáo án điện tử tỷ lệ 100%.

- Phát triển đảng viên trong nhà trường 11/22, tỷ lệ: 50%.

- Hoàn thành hồ sơ quy hoạch nhà trường.

- Tuyên truyền, quảng bá thương hiệu nhà trường.

- Đánh giá chuẩn cán bộ quản lý hằng năm đều được xếp loại Tốt.

- Đánh giá chuẩn nghề nghiệp giáo viên mầm non : Đạt 0%; Khá 7/22 GV đạt tỷ lệ 31,81%; Tốt 15/22 GV đạt tỷ lệ 68,18%.

- Tổ chức tổng kết rút kinh nghiệm và xây dựng kế hoạch chiến lược 05 năm tiếp theo.

### **3. Tổ chức thực hiện:**

#### **3.1. Hiệu trưởng:**

Xây dựng quy hoạch phát triển nhà trường. Lập kế hoạch và tổ chức thực hiện kế hoạch giáo dục năm học; báo cáo, đánh giá kết quả thực hiện trước Hội đồng trường và Phòng Văn hóa và Xã hội.

Tổ chức triển khai thực hiện kế hoạch chiến lược phát triển đến toàn thể cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên nhà trường. Thành lập ban kiểm tra và đánh giá việc thực hiện kế hoạch trong từng năm học, tổ chức sơ kết rút kinh nghiệm và đề xuất nội dung, biện pháp cần điều chỉnh, bổ sung trong kế hoạch hằng năm. Cụ thể:

+ Ra quyết định thành lập Ban xây dựng chiến lược phát triển nhà trường.

+ Chỉ đạo xây dựng và phê duyệt lộ trình cụ thể thực hiện kế hoạch phát triển chung cho toàn trường.

+ Tổ chức đánh giá thực hiện kế hoạch hành động hằng năm của toàn trường và thực hiện Kế hoạch phát triển theo từng giai đoạn

#### **3.2. Phó Hiệu trưởng:**

Giúp hiệu trưởng phụ trách chuyên môn, quản lý công tác bán trú, theo dõi tài sản, cơ sở vật chất trong trường; Thực hiện hồ sơ, sổ sách đầy đủ theo quy định. đồng thời kiểm tra và đánh giá kết quả thực hiện kế hoạch các mặt hoạt động chuyên môn,

nghịp vụ, phụ trách nâng cao năng lực chuyên môn nghiệp vụ của giáo viên, công tác phụ đạo học sinh yếu, bồi dưỡng học sinh giỏi, cơ sở vật chất, ... từ đó đề xuất những giải pháp để nâng cao chất lượng giáo dục, khắc phục các biến động về chất lượng giáo dục

### **3.3. Tổ trưởng chuyên môn:**

Xây dựng kế hoạch hoạt động chung của tổ theo tuần, tháng, năm.

Thực hiện bồi dưỡng chuyên môn, kiểm tra, đánh giá chất lượng công tác nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ. Quản lý sử dụng tài liệu, đồ dùng, đồ chơi, thiết bị giáo dục của các thành viên trong tổ theo kế hoạch của nhà trường. Tham gia đánh giá, xếp loại giáo viên theo Chuẩn nghề nghiệp giáo viên mầm non; đề xuất khen thưởng, kỷ luật giáo viên. Chủ trì sinh hoạt Tổ chuyên môn.

### **3.4. Tổ phó chuyên môn:**

Có biện pháp kiểm tra đánh giá việc thực hiện kế hoạch của các thành viên, đề xuất các giải pháp để thực hiện kế hoạch.

+ Căn cứ kế hoạch chiến lược, kế hoạch năm học của nhà trường để xây dựng kế hoạch công tác của tổ.

+ Tổ chức thực hiện kế hoạch trong tổ; kiểm tra đánh giá việc thực hiện kế hoạch của các thành viên, tìm hiểu nguyên nhân, đề xuất các giải pháp để thực hiện kế hoạch.

+ Xây dựng kế hoạch hành động cụ thể (từng năm) của tổ, trong đó mỗi hoạt động cần nêu rõ mục tiêu cần đạt, kết quả, hiệu quả, thời gian và các nguồn lực thực hiện.

### **3.5. Tổ văn phòng:**

Xây dựng kế hoạch hoạt động của tổ, chú trọng các biện pháp để khắc phục các tồn tại của tổ, tăng cường kiểm tra hồ sơ sổ sách của từng bộ phận, kiểm tra thực tế việc thực hiện nhiệm vụ được giao,... để kịp thời điều chỉnh, rút kinh nghiệm trong việc thực hiện kế hoạch.

Thực hiện bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ, kiểm tra, đánh giá chất lượng, hiệu quả công việc của các thành viên trong tổ theo kế hoạch của nhà trường.

### **3.6. Giáo viên:**

Căn cứ kế hoạch của tổ để xây dựng kế hoạch công tác cá nhân theo từng năm học. Báo cáo kết quả thực hiện kế hoạch đúng thời gian quy định, thông tin kịp thời những vướng mắc nhằm để bàn bạc, có các giải pháp để thực hiện hiệu quả Kế hoạch phát triển giáo dục nhà trường.

+ Tích cực học tập, bồi dưỡng nâng cao trình độ đào tạo và năng lực giảng dạy, giáo dục, năng lực công tác, hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, góp phần xây dựng, phát

triển và quảng bá về trường mình.

### **3.7. Kế toán:**

Quản lý hồ sơ kế toán nhà trường. Tham mưu xây dựng Quy chế chi tiêu nội bộ; lập dự toán, quyết toán kinh phí sự nghiệp. Phối hợp cân đối, phân bổ nguồn kinh phí hợp lý, ưu tiên cho các nhiệm vụ trọng tâm: nâng cao chất lượng chăm sóc - giáo dục trẻ, phát triển đội ngũ, cải thiện cơ sở vật chất. Thực hiện quản lý, sử dụng ngân sách Nhà nước và các nguồn kinh phí hợp pháp khác đúng quy định. Thực hiện các dịch vụ thanh toán không tiền mặt. Cung cấp số liệu tài chính chính xác phục vụ công tác quản lý, điều hành và đánh giá việc thực hiện kế hoạch chiến lược. Phối hợp lập kế hoạch mua sắm, sửa chữa, bảo trì cơ sở vật chất, trang thiết bị phục vụ thực hiện kế hoạch chiến lược. Theo dõi, quản lý tài sản, công cụ dụng cụ của nhà trường; đảm bảo sử dụng đúng mục đích, hiệu quả.

### **3.8. Văn thư:**

- Tham mưu cho Ban Giám hiệu trong công tác hành chính, văn thư, lưu trữ nhằm đảm bảo hoạt động quản lý, điều hành thông suốt.

- Đảm bảo việc ban hành, tiếp nhận, xử lý văn bản liên quan đến kế hoạch chiến lược đúng quy trình, kịp thời.

- Thực hiện quản lý, lưu trữ đầy đủ hồ sơ, tài liệu liên quan đến kế hoạch chiến lược phát triển nhà trường.

- Thực hiện công tác tiếp nhận, chuyển giao thông tin, văn bản chỉ đạo của các cấp đến cán bộ, giáo viên, nhân viên kịp thời.

- Thực hiện quản lý văn bản, hồ sơ trên các phần mềm hành chính theo quy định.

### **3.9. Các tổ chức đoàn thể trong nhà trường.**

+ Xây dựng kế hoạch thực hiện của đoàn thể mình trong việc tham gia thực hiện Kế hoạch chiến lược phát triển của nhà trường.

+ Tuyên truyền, vận động các thành viên của đoàn thể, tổ chức mình thực hiện tốt các nhiệm vụ được giao, góp ý với nhà trường để điều chỉnh, bổ sung các giải pháp phù hợp nhằm thực hiện tốt Kế hoạch phát triển nhà trường.

### **3.10. Ban đại diện cha mẹ học sinh:**

Tăng cường phối kết hợp chặt chẽ với nhà trường và các lực lượng giáo dục khác trong việc chăm lo giáo dục mầm non. Tham gia xây dựng chiến lược phát triển nhà trường. Đồng thời làm tốt công tác tuyên truyền chiến lược phát triển nhà trường giai đoạn 2025-2030 đến cộng đồng.

Hỗ trợ nhân lực, vật lực, cùng với nhà trường tuyên truyền, vận động các bậc phụ huynh, các tổ chức xã hội, các nhà hảo tâm góp phần thực hiện mục tiêu của Kế hoạch

chiến lược của nhà trường.

### **3.11. Giám sát và đánh giá kết quả:**

Thực hiện công tác tự kiểm tra, giám sát, rà soát, đánh giá điều chỉnh từng học kỳ thường xuyên hằng năm và tự rút ra những gì làm được, chưa làm được, tìm hiểu nguyên nhân và đưa ra biện pháp phương hướng khắc phục. Sau kết thúc mỗi giai đoạn của đề án cần rút ra bài học kinh nghiệm và có hướng điều chỉnh bổ sung thực hiện cho hoàn thiện giai đoạn trước.

## **C. KẾT LUẬN VÀ KIẾN NGHỊ.**

### **I. KẾT LUẬN.**

Phương hướng, chiến lược xây dựng và phát triển nhà trường giai đoạn 2025 - 2030, Trường Mầm non Quang Vinh có nhiều cơ hội song không ít những khó khăn và thách thức. Kế hoạch chiến lược phát triển giai đoạn 2025 - 2030 và tầm nhìn đến năm 2030 là nhiệm vụ quan trọng, là tâm huyết và trí tuệ của tập thể nhằm phấn đấu xây dựng và phát triển nhà trường ngày càng vững mạnh, tạo niềm tin cho phụ huynh và nhân dân. Để thực hiện tốt kế hoạch chiến lược việc đầu tiên là phải xây dựng được khối đoàn kết nội bộ, đây là một trong những vấn đề quan trọng quyết định đến sự thành công của nhà trường. Đồng thời triển khai thực hiện kế hoạch một cách khoa học, hiệu quả.

Kế hoạch chiến lược là một văn bản có giá trị định hướng cho sự nghiệp xây dựng và phát triển giáo dục của nhà trường trong tương lai, giúp cho nhà trường có được tầm nhìn xa hơn, rộng hơn đồng thời có sự điều chỉnh hợp lý trong từng kế hoạch hàng năm.

Kế hoạch chiến lược còn thể hiện sự quyết tâm của toàn thể đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh trong nhà trường, xây dựng cho mình một thương hiệu, địa chỉ giáo dục đáng tin cậy.

Tuy nhiên bản kế hoạch chiến lược này là cơ sở, là nền tảng để nhà trường hoạch định chiến lược phát triển giáo dục cho những giai đoạn tiếp theo một cách bền vững. Nếu được sự quan tâm sâu sát, chỉ đạo kịp thời của các cấp lãnh đạo, sự hỗ trợ tích cực của các ban ngành - đoàn thể, sự đồng thuận và hưởng ứng nhiệt tình của mỗi cá nhân trong hội đồng sư phạm nhà trường cùng các em học sinh, chắc chắn kế hoạch sẽ mang tính khả thi, hiệu quả và thực hiện đúng với lộ trình

### **II. KIẾN NGHỊ:**

#### **1. Đối với UBND phường:**

Đóng góp và phê duyệt kế hoạch chiến lược nhà trường. Quan tâm tạo điều kiện giúp nhà trường trong quá trình thực hiện kế hoạch. Đẩy nhanh chủ trương và xây dựng

cơ sở mới cho đơn vị để đảm bảo cơ sở vật chất theo đúng điều lệ. Tăng cường hỗ trợ về nhân lực, vật lực, các nguồn lực tài chính và CSVN để thực hiện các mục tiêu của kế hoạch chiến lược đề ra.

## **2. Đối với Phòng VH&XH**

Phòng Văn hóa- Xã hội quan tâm, tạo mọi điều kiện để nhà trường thực hiện được kế hoạch và lộ trình đã đề ra. Chỉ đạo, tư vấn, giúp đỡ để nhà trường tổ chức và thực hiện kế hoạch chiến lược phát triển giáo dục và tầm nhìn đạt kết quả cao.

## **3. Đối với các khu phố:**

Đóng góp vào kế hoạch chiến lược, phối hợp với nhà trường trong việc thực hiện công tác huy động trẻ ra lớp, phổ cập giáo dục trẻ từ 3-5 tuổi.

Trên đây là phương hướng chiến lược xây dựng và phát triển nhà trường giai đoạn 2025-2030 của Trường Mầm non Quang Vinh. Rất mong nhận được sự quan tâm giúp đỡ của các cấp lãnh đạo cũng như cấp ủy Đảng, chính quyền địa phương để nhà trường thực hiện lộ trình đúng kế hoạch và hiệu quả nhất. nhằm góp phần thực hiện thắng lợi Nghị quyết của các cấp đã đề ra./.

### ***Nơi nhận:***

- Đảng ủy, UBND phường Trán Biên;
- BDD cha mẹ học sinh;
- Các tổ chức đoàn thể trong trường;
- Niêm yết công khai;
- Lưu: VT

**HIỆU TRƯỞNG**

**Nguyễn Thị Duy Linh**

**PHÊ DUYỆT  
CỦA UBND PHƯỜNG TRÁN BIÊN**